

Số: 315 /QĐ-UBND

Chợ Mới, ngày 16 tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1,  
thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/06/2009 được Quốc hội khóa XII nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 5;

Căn cứ nghị định số 37/2010NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc thu hồi và giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 395/SXD-QH ngày 24/02/2017 của Sở Xây dựng tỉnh An Giang, về việc thỏa thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế - Hạ tầng tại Tờ trình số 84 /TTr.KTHT ngày 14/03/2017 về việc phê duyệt phương án tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới với nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên công trình:** Phương án tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới.

**2. Phạm vi, ranh giới:** Vị trí phương án tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới (thửa đất số 14, tờ bản đồ số 14). Có tứ cận như sau:

- Phía Đông Bắc giáp đất ở;
- phía Đông Nam giáp đất cây lâu năm;
- Phía Tây Bắc giáp đất cơ sở sản xuất;



- Phía Tây Nam giáp đường tỉnh 942.

**3. Quy mô đất đai:** Tổng diện tích: 3.272,2m<sup>2</sup>

**4. Tính chất:** Là khu dân cư với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị.

**5. Cơ cấu sử dụng đất:**

**Bảng cân bằng đất**

STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ
1	Đất ở (nền mới)	Lô (L)	2.562,26	78,31%
2	Đất giao thông	Đường số 1	709,74	21,69%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.272</b>	<b>100%</b>

5.1. *Đất ở:* Gồm 02 lô, ký hiệu (L1), (L2); phân chia thành 24 nền nhà.

- Lô (L1): diện tích 1.243,02m<sup>2</sup>, gồm 12 nền.

- Lô (L2): diện tích 1.319,24m<sup>2</sup>, gồm 12 nền.

STT	Ký hiệu lô	Diện tích lô (m <sup>2</sup> )	Số lượng nền	Ký hiệu nền
1	L1	1.243,02	12	Gồm nền số (1 ÷ 12)
2	L2	1.319,24	12	Gồm nền số (1 ÷ 12)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.562,26</b>	<b>24 nền</b>	

- Tầng cao tối đa: 5 tầng.

- Mật độ xây dựng tối đa: 100 % sau khi đã trừ khoảng lùi phía sau nhà 1m.

- Chỉ giới xây dựng:

+ Trùng chỉ giới đường đỏ các tuyến đường tiếp giáp.

+ Cách ranh đất phía sau nhà tối thiểu 1m

- Độ vưon ban công tối đa:

+ 1,4m đối với nền nhà tiếp giáp đường tỉnh 942.

+ 0,9m đối với nền nhà tiếp giáp đường số 1.

5.2. *Đất giao thông:* Diện tích: 709,74m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 21,69% diện tích toàn khu đất.

**6. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

6.1. *San nền:* Cao độ san lấp tối thiểu +3,8m (so với cao độ Quốc gia).

6.2. *Thoát nước:*

- Nước mưa được thu gom thông qua các tuyến cống đặt ngầm dưới vỉa hè trực đường số 1.



- Nước thải được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại theo đúng quy cách tại từng hộ gia đình trước khi đổ vào chung với tuyến cống thoát nước mưa dọc trục đường số 1.

- Tuyến cống dọc trục đường số 1 được đấu nối với hệ thống thoát nước bố trí trên đường tỉnh 942.

### 6.3. Cấp nước:

- Nguồn nước: từ tuyến ống phân phối dọc đường tỉnh 942 đấu nối cung cấp cho các hộ dân trong khu vực quy hoạch.

- Chỉ tiêu cấp nước:

+ Cấp nước cho sinh hoạt 100 lít/người/ngày-đêm.

+ Cấp nước dịch vụ: 10% nước sinh hoạt;

+ Nước thất thoát: 15% lượng nước cấp.

6.4. Cấp điện: Sử dụng điện lưới quốc gia đã bố trí dọc theo đường 942.

6.5. Thông tin liên lạc: Nguồn hệ thống thông tin được lấy từ tuyến cáp thông tin trên đường 942 cấp tín hiệu cho khu quy hoạch.

6.6. Vệ sinh môi trường: Rác thải sinh hoạt được thu gom hàng ngày bằng xe chuyên dùng đưa về khu xử lý chung của địa phương.

**Điều 2.** Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh An Giang phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND thị trấn Mỹ Luông và các ngành liên quan căn cứ vào Quyết định phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư ấp Thị 1, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới tiến hành thực hiện các bước tiếp theo.

Bàn giao 01 bộ hồ sơ cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng và UBND thị trấn Mỹ Luông để cùng tham gia quản lý Nhà nước về quy hoạch xây dựng, quản lý sử dụng đất đai theo qui định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thị trấn Mỹ Luông, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh An Giang, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KT-HT.



*Ngô Hoàng Hiếu*